

UBND XÃ ĐÔNG TIỀN HẢI  
**TRẠM Y TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/ TTr- TYT

Đông Tiền Hải, ngày 06 tháng 05 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề  
khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm y tế xã Đông Tiền Hải**

Kính gửi : Sở Y tế tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH13 ngày 09/9/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/ NĐ- CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Để đảm bảo công tác Khám bệnh, chữa bệnh BHYT cho nhân dân được thường xuyên, liên tục theo đúng quy định và các văn bản hiện hành;

Trạm y tế xã Đông Tiền Hải kính trình Sở y tế tỉnh Hưng Yên xem xét phê duyệt danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh chữa bệnh tại đơn vị ( *có danh sách kèm theo*) và đăng tải trên trang Thông tin điện tử của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên để đảm bảo cho việc thực hiện khám bệnh, chữa bệnh BHYT đúng quy định.

Trạm y tế xã Đông Tiền Hải trân trọng cảm ơn!



**GIÁM ĐỐC**

**GIÁM ĐỐC**  
*Trần Duy Huân*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

(Kèm theo tờ trình Số 05/ TTr – TYT ngày 06/05/2026 của Trạm y tế xã Đông Tiền Hải)

- 1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRẠM Y TẾ XÃ ĐÔNG TIỀN HẢI**
- 2. Địa chỉ: Thôn Kênh Xuyên, xã Đông Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên
- 3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, các ngày trong tuần
- 4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên           | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                   | Vị trí chuyên môn                                | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Trần Duy Huân       | 006188/TB- CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT | Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực. | Giám đốc, Bác sĩ, khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT | Không                                                           |         |
| 2   | Trần Thị Thanh Thủy | 0007987/TB- CCHN                              | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT | Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực. | Bác sĩ, khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT           | Không                                                           |         |



|   |                 |                  |                                          |                                                                                                                                     |                                                                    |       |  |
|---|-----------------|------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------|--|
| 3 | Đỗ Thế Trọng    | 0003499/TB- CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa             | Mùa đông: 7h đến 11h30;<br>13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày<br>trực, giờ trực. | Bác sĩ, khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa                         | Không |  |
| 4 | Lê Văn Lý       | 003771/TB- CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa             | Mùa đông: 7h đến 11h30;<br>13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày<br>trực, giờ trực. | Bác sĩ, khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa                         | Không |  |
| 5 | Trần Ngọc Ngãi  | 0004376/TB- CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa YHCT | Mùa đông: 7h đến 11h30;<br>13h đến 16h30<br>Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày<br>trực, giờ trực.  | Y sĩ, khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh chuyên<br>khoa y học cổ<br>truyền | Không |  |
| 6 | Trần Quang Tùng | 0003791/TB- CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa             | Mùa đông: 7h đến 11h30;<br>13h đến 16h30<br>Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h.<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày<br>trực, giờ trực.  | Y sĩ khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa                            | Không |  |
| 7 | Nguyễn Thị Lan  | 0003782/TB- CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa             | Mùa đông: 7h đến 11h30;<br>13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày<br>trực, giờ trực.  | Y sĩ khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa                            | Không |  |
| 8 | Lại Thế Khanh   | 0003792/TB- CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa             | Mùa đông: 7h đến 11h30;<br>13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày<br>trực, giờ trực.  | Y sĩ khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa                            | Không |  |

TIỀN  
TR  
/ T  
Đ  
IÊN

|    |                   |                  |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                    |                                                                    |       |  |
|----|-------------------|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------|--|
| 9  | Trần Xuân Phương  | 0003785/TB/CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                       | Mùa đông: 7h đến 11h30;<br>13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày<br>trực, giờ trực. | Y sĩ khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa                            | Không |  |
| 10 | Đỗ Thị Huyền      | 0003801/TB- CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa YHCT                                                                                                                           | Mùa đông: 7h đến 11h30;<br>13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày<br>trực, giờ trực. | Y sĩ, khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh chuyên<br>khoa y học cổ<br>truyền | Không |  |
| 11 | Phạm Thị Bé Hường | 0003778/TB- CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa YHCT                                                                                                                           | Mùa đông: 7h đến 11h30;<br>13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày<br>trực, giờ trực. | Y sĩ, khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh chuyên<br>khoa y học cổ<br>truyền | Không |  |
| 12 | Trần Thị Lan      | 0003789/TB- CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa YHCT                                                                                                                           | Mùa đông: 7h đến<br>11h30; 13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày<br>trực, giờ trực. | Y sĩ, khám<br>bệnh, chữa<br>bệnh chuyên<br>khoa y học cổ<br>truyền | Không |  |
| 13 | Đào Thị Hoài      | 0003551/TB- CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động CM<br>theo TT số 12/2011/TT- BHYT,<br>ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng<br>BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp<br>vụ các ngạch viên chức hộ sinh | Mùa đông: 7h đến<br>11h30; 13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày<br>trực, giờ trực. | Hộ sinh viên                                                       | Không |  |
| 14 | Vũ Thị Oanh       | 0003554/TB- CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động CM<br>theo TT số 12/2011/TT- BHYT,<br>ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng<br>BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp<br>vụ các ngạch viên chức hộ sinh | Mùa đông: 7h đến 11h30;<br>13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày<br>trực, giờ trực. | Hộ sinh viên                                                       | Không |  |

|    |                     |                  |                                                                                                                                                                               |                                                                                                                           |                                       |       |  |
|----|---------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------|--|
| 15 | Vũ Thị Hồng Phúc    | 0003549/TB- CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động CM theo TT số 12/2011/TT- BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                         | Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực, giờ trực. | Hộ sinh viên                          | Không |  |
| 16 | Lưu Thị Hoa         | 0003513/TB- CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định 41/2005/QĐ- BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6.                      | Điều dưỡng viên                       | Không |  |
| 17 | Ngô Duy Chiến       | 008937/TB- CCHN  | Thực hiện hành vi hoạt động CM theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ                                                 | Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6.                      | Dân số viên                           | Không |  |
| 18 | Bùi Thị Thu Hà      | 000346/TB- CCHND | Tủ thuốc Trạm y tế                                                                                                                                                            | Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6.                      | Dược sĩ cao đẳng, tủ thuốc trạm y tế  | Không |  |
| 19 | Nguyễn Thị Hà       | 000343/TB- CCHND | Tủ thuốc Trạm y tế                                                                                                                                                            | Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6.                      | Dược sĩ trung học, tủ thuốc trạm y tế | Không |  |
| 20 | Hoàng Thị Thanh Nga | 000344/TB- CCHND | Tủ thuốc Trạm y tế                                                                                                                                                            | Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30.<br>Mùa hè: 7h đến 11h30; 13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6.                      | Dược sĩ cao đẳng, tủ thuốc trạm y tế  | Không |  |
| 21 | Tô Thị Thắm         | 000323/TB- CCHND | Tủ thuốc Trạm y tế                                                                                                                                                            | Mùa đông: 7h đến 11h30; 13h đến 16h30.                                                                                    | Dược sĩ cao đẳng, tủ thuốc trạm y tế  | Không |  |

|  |  |  |  |                                                               |  |  |  |
|--|--|--|--|---------------------------------------------------------------|--|--|--|
|  |  |  |  | Mùa hè: 7h đến 11h30;<br>13h30 đến 17h<br>Từ thứ 2 đến thứ 6. |  |  |  |
|--|--|--|--|---------------------------------------------------------------|--|--|--|

*Đông Tiền Hải, ngày 06 tháng 05 năm 2026*

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ  
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**



**GIÁM ĐỐC**

*Trần Duy Huân*